

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NHA TRANG  
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 228/2021/HS-ST  
Ngày 20 tháng 12 năm 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Quỳnh Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Hoa

**Ông Nguyễn Văn Bạ**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 405/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 362/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 185/2021/HSST-QĐ ngày 08/12/2021 đối với bị cáo:

**Lê Hoàng Minh Tr**, sinh ngày 23 tháng 02 năm 2002, tại: Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn S 1, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn T, sinh năm 1973 và bà Lê Thụy Bảo Tr1, sinh năm 1977; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không; tiền sự: Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 408/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 với thời hạn 03 tháng kể từ ngày 25/12/2020 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:** Ông Nguyễn Tấn S, sinh năm 1964

Địa chỉ: Thôn S 2, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1977, đại diện hộ kinh doanh Nguyễn Thị Ánh T, địa chỉ: 58 Đ khu AT, phường V1, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

*Người làm chứng:* Ông Lê Công B, sinh năm 1970; địa chỉ: Thôn S 3, xã V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 06 tháng 04 năm 2021, Lê Hoàng Minh Tr đi đến các đường phố khu vực xã V tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến khu vực số nhà 81 đường G, xã V, thành phố N, Tr phát hiện xe máy hiệu Damsel, biển kiểm soát 79K1-9333 của ông Nguyễn Tấn S dựng gần nhà không có người trông giữ nên Tr nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe này. Tr tiến đến khởi động xe máy biển kiểm soát 79K1-9333 rồi điều khiển xe tẩu thoát đến cửa hàng phế liệu T H ở địa chỉ xxx đường 2/4 phường V, thành phố N bán với giá 350.000 đồng rồi tiêu dùng cá nhân hết. Sau khi bị mất trộm tài sản, ông S đến công an xã trình báo. Qua truy xét, Công an xã V đã đưa Tr về trụ sở làm việc. Tại cơ quan công an Tr thừa nhận hành vi đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 136/KL-HĐĐG ngày 14/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Nha Trang kết luận: 01 xe máy hiệu Damsel, biển kiểm soát 79K1-9333 có giá trị 3.000.000 (ba triệu) đồng.

Tại bản Cáo trạng số 336/CT-VKSNT ngày 27 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Lê Hoàng Minh Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Hoàng Minh Tr, xử phạt bị cáo Lê Hoàng Minh Tr từ 09 tháng đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Nha Trang đã trả lại cho chủ sở hữu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Bị cáo Lê Hoàng Minh Tr khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng:**

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của người này không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[3] Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:**

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoàng Minh Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 15 giờ ngày 06 tháng 04 năm 2021, tại khu vực số nhà 81 đường G, xã V, thành phố N, Lê Hoàng Minh Tr đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe máy hiệu Damsel, biển kiểm soát 79K1-9333 của ông Nguyễn Tấn S có trị giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài

sản của người khác nên cần phải xử phạt nghiêm minh mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[5] Về trách nhiệm dân sự

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng: Tài sản trộm cắp là chiếc xe hiệu Damsel, biển kiểm soát 79K1-9333 đã được Cơ quan điều tra Công an thành phố Nha Trang trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

1. Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Minh Tr **06 (sáu) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Lê Hoàng Minh Tr phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có

quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP Nha Trang;
- Cơ quan CSĐT - Công an TP Nha Trang;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP Nha Trang;
- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Lê Thị Quỳnh Trang**